

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KÈU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2020/HS-ST  
Ngày: 09 – 7 – 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Diễm Trang**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà **Phạm Thị Thiện**.
- Bà **Hồ Thị Kim Luyện**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*  
Ông **Bùi Hải Đạt** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2020/QĐST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trang Tấn N1 (Q)**, sinh năm 1982 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: 31B/2 khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang Văn S, sinh năm 1955 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959 (sống); Chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ sinh năm 2000); Vợ: Trương Thị Cẩm T, sinh năm 1993; Con: có 02 người (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án; không; Tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*\* Người bị hại:*

- Ông **Trương Tường D** (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1 xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Lê Hoàng. (có mặt).

*\* Người làm chứng:*

- Bà **Huỳnh Thảo N2**. Địa chỉ: Căn 388/14B N3, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

- Ông **Lê Đức T1**. Địa chỉ: 381A/14B N3, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 24/8/2019, anh Trương Tường D uống nước tại quán cà phê Mê Trang ở địa chỉ số 381Đ/14B khu vực 2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Đến khoảng 21 giờ 10 phút, anh D ra phía trước quán mua thức ăn thì Trang Tấn N1 vào quán rồi ngồi vào bàn của D. Sau khi mua thức ăn xong, D trở lại quán thấy N1 ngồi bàn của mình nên yêu cầu N1 trả chỗ thì N1 đứng dậy, lấy dao bấm từ trong túi quần cầm trên tay kê vào cổ D, D ngồi xuống ghế thì N1 dùng tay đánh vào mặt D một cái thì được người trong quán can ngăn. N1 đi qua bàn gần bên ngồi, khoảng 05 phút sau, bị can đi đến chỗ D, dùng tay đâm thẳng vào mặt D 01 cái rồi bỏ đi về nhà. Anh Trương Tường D đến Công an phường A trình báo và đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị thương tích (bút lục: 01, 02; 28 - 31).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 167/TgT ngày 27/9/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương vùng mũi gây gãy xương chính mũi đã được điều trị nội khoa. Hiện tại vùng chính mũi hết sưng nề, ấn đau tại chỗ, không ảnh hưởng chức năng;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Trương Tường D là 09% (bút lục: 23, 80).

Tại Cơ quan điều tra, Trang Tấn N1 thừa nhận giữa N1 và bị hại không có mâu thuẫn trước đó nhưng do khi bị hại yêu cầu trả chỗ ngồi N1 tức giận nên kê dao đe dọa sau đó dùng tay đâm thẳng vào mặt gây thương tích cho bị hại. N1 cũng đã giao nộp cây dao bấm bằng kim loại dài 18cm, cán dao bằng kim loại màu vàng đồng hình đầu rồng, mũi dao bén nhọn (bút lục: 36-39, 48 - 53, 74).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Tường D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn hại sức khỏe, chi phí dự kiến sửa mũi với số tiền là 150.000.000 đồng. Trang Tấn N1 không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh D (bút lục: 40 - 47).

*Tại phiên tòa:*

Kiểm sát viên giữ N2 quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo nội dung cáo trạng đã công bố. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại tòa thấy rằng bị cáo đã có hành vi dùng tay đánh gây thương tích cho bị hại là 09% mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn trước đó. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS để tuyên bố bị cáo Trang Tấn N1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án và qua quá trình xét xử tại tòa thấy rằng bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục 1 phần hậu quả cho bị hại, các tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ những nhận định trên, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về tang vật: 01 cây dao bấm bằng kim loại dài 18cm, cán dao bằng kim loại màu vàng đồng hình đầu rồng, mũi dao bén nhọn là tang vật có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch T tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn hại sức khỏe, chi phí (*dự kiến*) sửa mũi với số tiền là 150.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa, bị hại thay đổi một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị ban đầu và tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng; đối với chi phí điều trị thẩm mỹ mũi và tổn thất ngày công lao động bị hại đề nghị tách ra để bị hại yêu cầu thành một vụ án dân sự khác; Bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo cho rằng do có rượu nên gây ra lỗi với bị hại và nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận. Nay bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị Hạnh tranh luận: Về tội danh theo truy tố của Viện kiểm sát là thống nhất, tuy nhiên các tình tiết giảm nhẹ như luận tội của Viện kiểm sát là không thống nhất vì thấy rằng bị cáo hay quanh co, đổ lỗi cho người bị hại. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử nghiêm đối với bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa bị hại thay đổi một phần yêu cầu bồi thường

thiệt hại, bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị ban đầu và tổn thất tinh thần tổng số tiền là 5.000.000 đồng; đối với chi phí điều trị thẩm mỹ mũi và tổn thất ngày công lao động bị hại đề nghị tách ra để bị hại yêu cầu thành một vụ án dân sự khác nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

Bị hại Trương Tường D: Thống nhất với tranh luận của luật sư và không có tranh luận bổ sung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, cũng như ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, luật sư và người bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 167/TgT ngày 27/9/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trương Tường D: Chấn thương vùng mũi gây gãy xương chính mũi đã được điều trị nội khoa. Hiện tại vùng chính mũi hết sưng nề, ấn đau tại chỗ, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% nên đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự* : Bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 nên các tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tính chất, mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội*: Bị cáo đã dùng tay đánh thẳng vào mặt, hậu quả là bị cáo đã gây thương tích cho bị hại D với tỷ lệ thương tích là 09%. Giữa bị cáo và bị hại không có mối quan hệ quen biết, không có mâu thuẫn gì nhưng vì bị cáo hung hãn nên đã dẫn đến việc không kiểm soát được hành vi và gây ra thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhận thức pháp luật đầy đủ. Nếu bị cáo có cách cư xử tuân thủ pháp luật, xem pháp luật là thước đo chuẩn mực của đời sống xã hội thì hậu quả đã không xảy ra. Bản thân bị cáo là công dân Việt Nam không biết sống đặt mình vào khuôn khổ pháp luật lại có hành vi vi phạm pháp luật, thiết nghĩ cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Từ những nhận định trên, thấy rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, việc đề nghị hình phạt trên cơ sở xem xét các căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

Tranh luận của Luật sư về việc không xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là chưa phù hợp.

[5] *Về tang vật, vật chứng*: 01 cây dao bấm bằng kim loại dài 18cm, cán dao bằng kim loại màu vàng đồng hình đầu rồng, mũi dao bén nhọn là tang vật có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch T tiêu hủy (Tang vật do Chi cục thi hành án dân sự quận N quản lý – bút lục 147).

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa bị hại thay đổi một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị ban đầu và tổn thất tinh thần tổng số tiền là 5.000.000 đồng, bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng nên ghi nhận. Bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai T số 005371 ngày 14/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, bị hại được nhận số tiền trên khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với chi phí điều trị thẩm mỹ mũi và tổn thất ngày công lao động bị hại đề nghị tách ra để bị hại yêu cầu thành một vụ án dân sự khác, do vậy không đặt ra xem xét nếu sau này bị hại có yêu cầu bồi thường phần này sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo do xét điều kiện, hoàn cảnh bị cáo không có việc làm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ:** điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015, tuyên bố bị cáo **Trang Tấn N1** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng: điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo: Trang Tấn N1 mức án 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2020 (theo Quyết định bắt, tạm giam số 04/2020/HSST-QĐBTC ngày 09 tháng 7 năm 2020).

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự : Tịch T tiêu hủy: 01 cây dao bấm bằng kim loại dài 18cm, cán dao bằng kim loại màu vàng đồng hình đầu rồng, mũi dao bén nhọn (Tang vật do Chi cục thi hành án dân sự quận N quản lý – bút lục 147).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015

- Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo (bồi thường chi phí điều trị) số tiền là 5.000.000 đồng cho bị hại. Bị cáo đã nộp số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai T số 005371 ngày 14/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, bị hại được nhận số tiền trên khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Đối với chi phí điều trị thẩm mỹ mũi và tổn thất ngày công lao động bị hại đề nghị tách ra để bị hại yêu cầu thành một vụ án dân sự khác, do vậy không đặt ra xem xét nếu sau này bị hại có yêu cầu bồi thường phần này sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để được xem xét theo thủ tục phúc thẩm tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSNDQNK;
- VKSNDTPCT;
- Công an QNK;
- Chi cục THADSQNK;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐỖ THỊ DIỄM TRANG**

